

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I

TIẾNG VIỆT LỚP 2

Kết nối tri thức với cuộc sống · Bộ 1 · 60 phút · Thang điểm 10

Họ và tên: Lớp:

Đề tự biên soạn để ôn tập theo tiến độ Kết nối tri thức. Thang điểm của phiếu ôn tập đọc hiểu và viết; đọc thành tiếng luyện riêng với người lớn. Phần nghe – viết cần người đọc.

Hộp bút của An

Tối chủ nhật, An mở hộp bút để chuẩn bị cho tuần học mới. Em nhặt những mẫu giấy nhỏ, lau sạch chiếc thước rồi gọt lại hai cây bút chì. Một cây bút đã ngắn, An định bỏ đi. Mẹ bảo bút vẫn còn viết được. An thử viết tên mình lên giấy. Nét chữ hiện ra rõ ràng. Em đặt cây bút ngắn vào một ngăn riêng để dùng khi vẽ. Nhìn hộp bút gọn gàng, An thấy rất vui. Em tự nhủ sẽ giữ đồ dùng cẩn thận hơn.

Ngữ liệu biên soạn riêng cho bộ đề ôn tập.

I. Đọc hiểu và luyện tiếng Việt

Câu 1 (0,5 điểm). An chuẩn bị đồ dùng vào lúc nào?

A. Sáng thứ hai

B. Trưa thứ bảy

C. Tối chủ nhật

Câu 2 (0,5 điểm). An định bỏ đi vật gì?

A. Một cây bút ngắn

B. Chiếc thước

C. Hộp bút

Câu 3 (0,5 điểm). Khi thử viết, An nhận thấy điều gì?

A. Bút hết chì

B. Nét chữ rõ ràng

C. Giấy bị rách

Câu 4 (0,5 điểm). Việc làm cuối bài cho thấy An biết:

A. Mua thêm đồ dùng

B. Vứt đồ đã dùng

C. Giữ gìn đồ dùng

Câu 5 (1 điểm). Tìm hai từ chỉ hoạt động trong câu: “An lau thước rồi gọt bút.”

Câu 6 (1 điểm). Vì sao An giữ lại cây bút ngấn?

II. Nghe – viết

Câu 7 (2 điểm). Nghe thầy cô hoặc người lớn đọc và viết đoạn văn vào phần dòng kẻ.

III. Viết đoạn

Câu 8 (4 điểm). Viết 3–4 câu tả một đồ dùng học tập của em. Gợi ý: Đó là đồ vật gì? Có đặc điểm nào? Em dùng và giữ gìn nó ra sao?

HẾT PHẦN ĐỀ

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Đề ôn tập giữa học kì I Tiếng Việt 2 – KNTT – Bộ 1

Chấm theo từng ý; chấp nhận cách làm khác đúng. Các ví dụ trả lời mở không phải đáp án duy nhất.

Câu 1 · 0,5 điểm

C. Tối chủ nhật

- An mở hộp bút vào tối chủ nhật.

Chọn đúng: 0.5 điểm.

Câu 2 · 0,5 điểm

A. Một cây bút ngắn

- An định bỏ cây bút đã ngắn.

Chọn đúng: 0.5 điểm.

Câu 3 · 0,5 điểm

B. Nét chữ rõ ràng

- Cây bút vẫn viết ra nét rõ ràng.

Chọn đúng: 0.5 điểm.

Câu 4 · 0,5 điểm

C. Giữ gìn đồ dùng

- An giữ lại bút còn dùng được và sắp xếp đồ cẩn thận.

Chọn đúng: 0.5 điểm.

Câu 5 · 1 điểm

lau, gọt

- Lau và gọt chỉ việc An làm.

lau: 0.5 điểm. gọt: 0.5 điểm.

Câu 6 · 1 điểm

Vì cây bút vẫn viết được và có thể dùng để vẽ.

- Chấp nhận ý bút còn dùng được; không cần chép nguyên câu.

Trả lời đúng nội dung; chấp nhận cách diễn đạt tương đương: 1 điểm.

Câu 7 · 2 điểm · Đoạn đọc cho học sinh viết

Chiếc bàn học của em đặt bên cửa sổ. Mỗi tối, em xếp sách vở ngay ngắn. Em cất bút vào hộp rồi mới đi ngủ. Góc học tập luôn gọn gàng.

- Đọc cả đoạn một lần; đọc từng cụm ngắn hai lần; cuối cùng đọc lại cả đoạn để học sinh soát bài.

Viết đúng, đủ tiếng và dấu thanh: 1.5 điểm. Viết hoa, dấu câu và trình bày dễ đọc: 0.5 điểm.

Câu 8 · 4 điểm

Bài viết riêng của học sinh; dưới đây là gợi ý, không phải bài mẫu bắt buộc.

- Giới thiệu một đồ dùng quen thuộc.
- Nêu màu sắc, hình dáng hoặc một đặc điểm dễ thấy.
- Nói công dụng và cách giữ gìn.

Đúng đề, đủ ý chính: 2 điểm. Sắp xếp ý hợp lí, câu rõ nghĩa: 1 điểm. Chính tả, dấu câu, trình bày: 1 điểm. Chấp nhận cách viết khác phù hợp. Không bắt buộc có trải nghiệm giống gợi ý; không tự chấm bài viết trên web.

Nguồn đối chiếu

Đối chiếu tiến độ và dạng bài; ngữ liệu, số liệu và câu hỏi được soạn riêng. Các đề mẫu chỉ dùng tham khảo cấu trúc, không thay thế tiến độ từng kỳ.

- [Phân phối chương trình lớp 2 KNTT – Download.vn](#)
- [Đề tham khảo cuối HKII lớp 2 KNTT – VnDoc](#)